

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-SYT ngày 17/01/2023 của Sở Y tế về phòng, chống tham nhũng ngành Y tế năm 2023 và Công văn số 3690/SYT-TTra ngày 19/10/2023 về việc đơn đốc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trong ngành Y tế phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh.

Bệnh viện Phổi báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) quý 4 và cả năm 2023, như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 151/KH-SYT ngày 17/01/2023 của Sở Y tế về phòng, chống tham nhũng ngành Y tế năm 2023; Bệnh viện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 32/KH-BVP ngày 02/02/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Thực hiện Công văn số 4411/SYT-TTra ngày 01/12/2022 của Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế về việc triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập cá nhân trong ngành Y tế; và Công văn số 1317/TTr-PCTN ngày 24/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập; Bệnh viện đã xây dựng Thông báo 97/BVP-TCHC ngày 09/12/2022 của Bệnh viện Phổi về triển khai hướng dẫn thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2022;

- Thực hiện Kế hoạch số 553/KH-SYT ngày 20/02/2023 của Sở Y tế về thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá phòng, chống tham nhũng của ngành y tế năm 2023; Bệnh viện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 60/KH-BVP ngày 03/3/2023 về thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Thực hiện Công văn số 840/KH-SYT ngày 13/3/2023 của Sở Y tế về chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Bệnh viện đã xây dựng và ban hành triển khai Kế hoạch số 80/KH-BVP ngày 20/3/2023 về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức tại bệnh viện năm 2023.

- Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-SYT ngày 13/01/2023 của Sở Y tế về thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũn, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Bệnh viện đã xây dựng và ban hành triển khai Kế hoạch số 79/KH-BVP ngày 20/3/2023 về thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg của Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũn, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện Kế hoạch số 100/KH-SYT ngày 11/01/2023 của Sở Y tế về việc kiểm tra của Tổ Công tác kiểm tra công vụ năm 2023, Bệnh viện đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 26/KH-BVP ngày 17/01/2023 về kiểm tra công tác công vụ năm 2023.

- Thực hiện Công văn số 1681/SYT-KHTC ngày 15/5/2023 của Sở Y tế về kế hoạch xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022, Bệnh viện đã phối hợp với Đoàn thực hiện kiểm tra chứng từ xét duyệt ngân sách năm 2022 theo quy định (ngày 12/6/2023)

Thường xuyên theo dõi phản ánh qua đường dây nóng của Bộ Y tế và định kỳ thực hiện tiếp công dân (ngày thứ 5 hàng tuần), mở Hòm thư góp ý (sáng thứ 6 hàng tuần); có 01 phản ánh qua đường dây nóng của Bộ Y tế về thời gian làm việc và đã được đơn vị giải trình theo quy định; mở hòm thư góp ý và tiếp công dân không có.

Thực hiện công khai giá khám chữa bệnh trên trang thông tin điện tử đơn vị; Công khai kế hoạch hoạt động, bảng lương của viên chức người lao động trên trang thông tin nội bộ và thực hiện chi trả các khoản lương, mua sắm thuốc vật tư, trang thiết bị... qua tài khoản ngân hàng, thực hiện hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt theo quy định.

Thực hiện xây dựng quy hoạch viên chức quản lý theo quy trình và gửi Sở y tế phê duyệt.

## **2. Kết quả thực hiện:**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch số 32/KH-BVP ngày 02/02/2023 của Bệnh viện về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Tổ chức Hội nghị phổ biến một số nội dung của Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2023 của bệnh viện (ngày 29/3/2023).

- Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn năm 2022, Bệnh viện đã triển khai thực hiện. Tiến hành nộp hồ sơ kê khai tài sản thu nhập năm 2022 cho Thanh tra tỉnh (ngày 17/01/2023) và báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 cho Sở Y tế (Báo cáo 44/BC-BVP ngày 09/02/2023). Tiếp tục triển khai các quy định về kiểm

soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, Bệnh viện đã hướng dẫn và thu nhận 05 bảng kê khai về phục vụ công tác cán bộ (bổ nhiệm lại)

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đánh giá phòng, chống tham nhũng năm 2023, Bệnh viện thực hiện công khai đăng tải các thư mời báo giá nhu cầu mua sắm trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế; kế hoạch, quy hoạch chuyển đổi nhân sự, đào tạo, quy chế chi tiêu nội bộ ... lên trang thông tin điện tử đơn vị.

- Bệnh viện đã tổ chức Hội nghị viên chức người lao động năm 2023 (ngày 06/01/2023), báo cáo hoạt động công tác và công khai thu, chi tài chính năm 2022; thảo luận và thống nhất về quy chế chi tiêu nội bộ về định mức, tiêu chuẩn chế độ và áp dụng thực hiện năm 2023-2025.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc tại bệnh viện theo Thông tư 03/2023/TT-BYT và Nghị định 106/2020/NĐ-CP trình Sở Y tế phê duyệt theo quy định.

- Thực hiện Công văn 1420/SYT-TCCB ngày 20/4/2023 của Sở Y tế về xây dựng nhu cầu tuyển dụng số lượng người làm việc năm 2023; Bệnh viện đã thực hiện đăng ký nhu cầu tuyển dụng theo quy định lên Sở Y tế (03 người).

- Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-BVP về kiểm tra công tác công vụ năm 2023, Tổ Kiểm tra công vụ bệnh viện đã tiến hành kiểm tra 06 khoa/phòng, không có khoa/phòng nào vi phạm về kỷ luật kỷ cương hành chính, quy tắc giao tiếp ứng xử và không có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người bệnh ...

- Bệnh viện đã thực hiện đầy đủ các báo cáo công tác PCTN hàng quý theo quy định.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: không có

**4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước:**  
Không có.

**5. Vai trò trách nhiệm của xã hội trong PCTN:** Không có.

**6. Hợp tác quốc tế về PCTN:** Không có

## **II. NHIỆM VỤ NĂM 2024**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2024, trên cơ sở và bám sát vào kế hoạch PCTN của Sở Y tế năm 2024.

- Tiếp tục hướng dẫn và rà soát lại người thuộc diện kê khai tài sản thu nhập năm 2023-2024 và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định.

- Thực hiện phổ biến quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các quy định và các văn bản pháp luật mới ban hành trong năm 2023-2024 về công tác

PCTN. Phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật, phổ biến về công tác PCTN gắn với việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục rà soát thực hiện công khai minh bạch giá, dịch vụ khám chữa bệnh; Công khai các chính sách, quy định liên quan đến lương, chế độ, phụ cấp; công tác nhân sự, đào tạo, quy hoạch, tuyển dụng, biên chế; kế hoạch thực hiện các chuyên đề, mua sắm thuốc vật tư, trang thiết bị...

- Duy trì thực hiện tiếp công dân theo dõi đường dây nóng của Bộ Y tế, hòm thư góp ý để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, góp ý của người dân, người bệnh, đều chính kịp thời và ngăn ngừa các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ bệnh viện.

- Tiếp tục công khai minh bạch các hoạt động của bệnh viện thông qua giao ban hàng tháng và công tác mua sắm, sửa chữa trang thiết bị cơ sở hạ tầng và công tác đào tạo, quy hoạch bổ nhiệm cán bộ quản lý.

- Thường xuyên rà soát, kiểm soát, xử lý kịp thời các xung đột lợi ích xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu và sự việc theo quy định về công tác phòng chống tham nhũng năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch công tác chuyên đổi, luân chuyển vị trí việc làm theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, giao tiếp, thái độ phục vụ của viên chức người lao động bệnh viện đối với người bệnh, người dân và các tổ chức, doanh nghiệp.

- Tổ chức Hội nghị viên chức bệnh viện năm 2024, báo cáo hoạt động bệnh viện; công khai công tác tài chính năm 2023 và thảo luận bổ sung, thống nhất về chế độ định mức chi tiêu giai đoạn 2023-2025.

- Đề xuất Sở Y tế phổ biến các văn bản quy định về công tác phòng chống tham nhũng; Tập huấn cho thành viên Ban thanh tra nhân dân các đơn vị về công tác PCTN, lãng phí... để nắm rõ các văn bản và chủ động triển khai các nhiệm vụ kịp thời và có hiệu quả.

Trên đây là kết quả triển khai công tác phòng chống tham nhũng quý 4 và cả năm 2023, Bệnh viện báo cáo để Sở Y tế được biết và tổng hợp./.

*(Đính kèm tổng hợp kết quả công tác PCTN quý 4 và cả năm 2023)*

## **GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế (báo cáo) ;
- BGD, các Khoa/Phòng;
- BCHCD, Ban thanh tra;
- Lưu: VT, HSPCTN.



MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU				
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0	0	01	0	01
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0	0	0	0	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0	0	0	0	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0	0	0	0	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0	0	0	0	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0	0	0	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0	0	0	0	0
	<b><i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>						
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0	0	0	0	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0	0	0	0	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0	0	0	0	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0	0	0	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0	0	0	0	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>						
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i></b>						
25	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0	0	0	0	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU				
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm
26	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0	0	0	0	0
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0	0	0	0	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0	0	0	0	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0	0	0	0	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0	0	0	0	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0	0	0	0	0
	<b><i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>						
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	11	0	05	0	<b>16</b>
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0	0	0	0	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0	0	0	0	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0	0	0	0	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0	0	0	0	0
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0	0	0	0	0
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>						
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0	0	0	0	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i></b>						
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0	0	0	0	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0	0	0	0	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công	Vụ	0	0	0	0	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU				
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm
	tác tự kiểm tra						
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0	0	0	0	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0	0	0	0	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ					
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0	0	0	0	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người					
	<b><i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i></b>						
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0	0	0	0	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0	0	0	0	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0	0	0	0	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0	0	0	0	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0	0	0	0	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i></b>						
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0	0	0	0	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0	0	0	0	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0	0	0	0	0



MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU				
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0	0	0	0	0
	<b><i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i></b>						
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0	0	0	0	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i></b>						
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0	0	0	0	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Qua điều tra tội phạm</i></b>						
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0	0	0	0	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0	0	0	0	0
	<b><i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i></b>						
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0	0	0	0	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0	0	0	0	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0	0	0	0	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0	0	0	0	0
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG</b>						
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0	0	0	0	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0	0	0	0	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0	0	0	0	0
66.1	- Khiển trách	Người					
66.2	- Cảnh cáo	Người					
66.3	- Cách chức	Người					

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU				
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm
	<b>XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>						
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0	0	0	0	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0	0	0	0	0
68.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người					
68.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người					
68.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người					
68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người					
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ					
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0	0	0	0	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0	0	0	0	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0	0	0	0	0
	<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</b>						
73	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0	0	0	0
74	Đất đai	m <sup>2</sup>	0	0	0	0	0
	<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>						
75	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0	0	0	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu					
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu					
76	Đất đai	m <sup>2</sup>	0	0	0	0	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU				
			Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4	Cả năm
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>					
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>					
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0	0	0	0	0
77	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng					
78	Đất đai	m <sup>2</sup>					
	<b>PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>						
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0	0	0	0	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0	0	0	0	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0	0	0	0	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0	0	0	0	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0	0	0	0	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0	0	0	0	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0	0	0	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0	0	0	0	0